TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 26/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 12/5/2023, đối với các bị cáo:

1. Trịnh Văn C, sinh ngày 01/8/1981.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 02, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Trịnh Văn T (đã chết) và bà Đoàn Thị G, sinh năm 1956; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1979 (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 1999.

Tiền án: Bản án số 43/2021/HS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 01 năm 05 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2022).

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 106/QĐ-XPVPHC ngày 06/7/2022 của Công an phường H, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

+ Bản án số 97/2015/HSST ngày 28/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong tháng 4 năm 2017)

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPVPHC ngày 17/5/2017 của Công an phường H, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 07/01/2019 của Công an phường H, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 24/4/2019 của Công an phường H, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 723/QĐ-XPVPHC ngày 23/12/2019 của Công an phường H, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Ngọc T, sinh ngày 16/5/1982.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường X, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1958 và bà Trịnh Thị Minh L, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Mai H, sinh năm 1981 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/12/2022, Trịnh Văn C, trú tại tổ dân phố 02, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang một mình đi xe mô tô (không xác định được biển số xe do mượn của một người đàn ông quen biết ngoài xã hội không xác định được họ tên, địa chỉ) đi từ nhà đến khu vực khách sạn ROYAL (cũ) thuộc phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, mục đích tìm mua ma Ty (Heroine) về bán kiếm lời. Đến nơi, C gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine bên ngoài bọc bằng lớp nilon màu trắng với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông theo C khai tên N (không xác định được họ, tên đệm, địa chỉ). C cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi xe mô tô về

nhà trả xe. Sau đó, C vào nhà lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể; số còn lại, C chia thành 33 gói nhỏ (gồm 15 gói bọc bằng giấy màu trắng và 18 gói được bọc ngoài bằng giấy nhiều màu) rồi cất giấu 04 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng vào vành mũ lưỡi chai treo trên tường trong phòng ngủ ở tầng một và để 29 gói Heroine còn lại trong 01 Ti nilon màu trắng, cất giấu vào Ti quần bên trái treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ ở tầng hai, mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, C đang ở nhà thì Phạm Ngọc T, trú tại tổ dân phố 01, phường X, thành phố Tuyên Quang đến gặp C hỏi mua Heroine, C đồng ý và lấy 01 gói Heroine đang cất giấu trong vành mũ lưỡi chai treo trong phòng ngủ ở tầng một bán cho T với giá 200.000 đồng. T cất gói Heroine vừa mua được vào Ti quần bên phải đang mặc rồi thuê xe ôm (của một người đàn ông không xác định được họ tên, địa chỉ) đến khu vực công trình Bệnh viện Hoàng Việt đang xây dựng thuộc tổ dân phố 09, phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang, xuống xe đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 gói Heroine trên và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Ngọc T hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày. T khai nhận ngày 29/12/2022 cũng mua 01 gói Heroine của C và sử dụng hết tại khu vực công trình Bệnh viện Hoàng Việt đang xây.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Trịnh Văn C tại tổ dân phố 02, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, thu giữ 03 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng có chứa Heroine trong vành mũ lưỡi chai treo trên tường trong phòng ngủ ở tầng một và 01 Ti nilon màu trắng bên trong có 29 gói (11 gói gói bằng giấy màu trắng, 18 gói gói bằng giấy nhiều màu) đều chứa Heroine trong Ti quần bên trái treo trong tủ quần áo trong phòng ngủ ở tầng hai. Tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng nhạt, 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Văn C và số tiền 570.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trịnh Văn C và Phạm Ngọc T đều (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Bản Kết luận giám định số 115/KL-GĐKTHS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định (thu giữ của Phạm Ngọc T) là chất ma Ty, loại Heroin (Heroine), khối lượng 0,257g (Không phẩy hai năm bảy gam).

Bản Kết luận giám định số 116/KL-GĐKTHS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định trong bì ký hiệu M1 (thu giữ tại vành mũ treo trên tường phòng ngủ nhà

Trịnh Văn C) gửi giám định là chất ma Ty, loại Heroin (Heroine), khối lượng 0,119g (Không phẩy một một chín gam). Mẫu vật gửi giám định trong bì ký hiệu M2 (thu giữ trong tủ quần áo trên tầng hai nhà Trịnh Văn C) gửi giám định là chất ma Ty, loại Heroin (Heroine), khối lượng 1,174g (Một phẩy một bảy bốn gam).

Như vậy tổng khối lượng Heroine thu giữ của Trịnh Văn C là 1,293g (Một phẩy hai chín ba gam).

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Ngọc T 01 gói Heroine có khối lượng 0,257g, sau khi giám định còn 0,207g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Phạm Ngọc T, giám định ngày 30/12/2022". Thu giữ của Trịnh Văn C 32 gói Heroine có tổng khối lượng 1,293g, sau khi giám định còn 1,143g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Trịnh Văn C, giám định ngày 30/12/2022". Tạm giữ của Trịnh Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu nhạt, 01 căn cước công dân và số tiền 570.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSTP ngày 25 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trịnh Văn C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma Ty"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trịnh Văn C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và bị cáo Phạm Ngọc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma Ty"* theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*; bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C từ 02 năm 9 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (30/12/2022).

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Văm C do bán trái phép chất ma Ty vì mục đích vụ lợi từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 01 năm 01 tháng tù đến 01 năm 4 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (30/12/2022).

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Phạm Ngọc T.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ số Heroin còn lại sau giám định đã thu giữ của các bị cáo; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trịnh Văn C là tiền bán ma Ty cho bị cáo Phạm Ngọc T;

Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C số tiền 370.000 đồng do không liên quan đến nội dung vụ án; trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 căn cước công dân mang tên Trịnh Văn C là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên tạm giữ số tiền 370.000 đồng và điện thoại Iphone để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận tội, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Trịnh Văn C, Phạm Ngọc T đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Văn C và Phạm Ngọc T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra. Ngoài ra, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 06-07); Biên bản khám xét, vật chứng thu giữ (bút lục 21-23); Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường (bút lục 87-95); Kết luận giám định (bút lục 63-64) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, tại nhà ở của Trịnh Văn C thuộc tổ dân phố 02, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Trịnh Văn C đã có hành vi bán cho Phạm Ngọc T 01 gói Heroine (khối lượng 0,257 gam) với giá 200.000 đồng. T mua để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Trịnh Văn C còn có hành vi tàng trữ 1,293g (*Một phẩy hai chín ba gam*) Heroine, mục đích để bán.

Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2022, tại tổ dân phố 09, phường Ỷ La, thành phố Tuyên Quang, Phạm Ngọc T, trú tại tổ dân phố 01, phường X, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, có hành vi tàng trữ trái phép 0,257g *(Không phẩy hai năm bảy gam)* Heroine (mua của Trịnh Văn C), mục đích để sử dụng.

Các bị cáo Trịnh Văn C và Phạm Ngọc T đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo Trịnh Văn C là người có 01 tiền án chưa được xoá án tích, 01 tiền sự và có nhân thân xấu đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo Phạm Ngọc T; bị cáo Phạm Ngọc T có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,257 gam Heroine (là chất ma tuý, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018) mục đích để sử dụng; hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trịnh Văn C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Phạm Ngọc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma Ty"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trịnh Văn C có 01 tiền án tại Bản án số 43/2021/HS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 01 năm 05 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2022), chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự *"Tái phạm",* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Ngọc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, do vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng Heroine mà các bị cáo mua bán, tàng trữ cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trịnh Văn C bán trái phép chất ma Ty vì mục đích vụ lợi nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Ngọc T tàng trữ trái phép chất ma Ty với mục đích để sử dụng, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma tuý còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của các bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 570.000 đồng thu giữ của bị cáo Trịnh Văn C, quá trình điều tra đã làm rõ có 200.000 đồng là tiền của bị cáo Trịnh Văn C thu được do bán ma Ty cho bị cáo Phạm Ngọc T nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước; số tiền còn lại 370.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone và 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Trịnh Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C nhưng tạm giữ lại số tiền 370.000 đồng và 01 điện thoại Iphone để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Đối với nội dung Phạm Ngọc T khai ngày 29/12/2022 có mua Heroine của Trịnh Văn C, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không chứng minh được nên không có căn cứ xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông theo Trịnh Văn C khai tên N đã bán ma Ty cho C ngày 29/12/2022 tại khu vực gần khách sạn ROYAL (cũ) thuộc phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang nhưng không xác định được họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty của Trịnh Văn C và Phạm Ngọc T, ngày 06/01/2023 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty, Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08, 09, hình thức phạt cảnh cáo. Xét thấy đã phù hợp đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông theo C khai ngày 29/12/2022 đã cho C mượn xe mô tô làm phương tiện đi mua ma Ty nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2022.

Phạt tiền: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/12/2022.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Phạm Ngọc T, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên ngoài mặt trước ghi *"Tang vật vụ Phạm Ngọc T, giám định ngày 30/12/2022"*, bên trong có 0,207 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

+ 32 gói Heroine có tổng khối lượng 1,293g, sau khi giám định còn 1,143g được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi *"Tang vật vụ Trịnh Văn C, giám định ngày 30/12/2022"*.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* của bị cáo Trịnh Văn C.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C số tiền 370.000 đồng *(Ba trăm bảy mươi nghìn đồng)*; 01 điện thoại di động Iphone vỏ máy màu vàng nhạt, số Imeil: 356981062843686, bên trong lắp sim số 0919417450, điện thoại cũ đã qua sử dụng có nhiều vết trầy xước, không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 Căn cước công dân số 008081008492 mang tên Trịnh Văn C nhưng tạm giữ lại số tiền 370.000 đồng và 01 điện thoại Iphone để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 20 tháng 5 năm 2023.

Số tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước và số tiền trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C hiện đang giữ tại Kho bạc nhà nước Tuyên Quang theo Uỷ nhiệm chi lập ngày 05 tháng 4 năm 2023.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trịnh Văn C và bị cáo Phạm Ngọc T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trịnh Văn C và bị cáo Phạm Ngọc T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Công Ánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Dũng **Lý Thị Nhân** **Nguyễn Công Ánh**